

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày: 02 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Bền

2. Ông Huỳnh Hoàng Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Cao Văn G, sinh năm: 1992 tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tà Ke, xã Thạnh Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Ấp Tà Ke, xã Thạnh Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Cao Văn Chí và bà Nguyễn Thị Thương; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2019 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Hồng C, sinh năm: 1976; địa chỉ cư trú: Khu phố 3, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 8 năm 2019, Cao Văn G trên đường đi nhậu về ngang nhà ông Vương Văn Chiêu ngụ tại khu phố 3, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang thì phát hiện xe gắn máy biển kiểm soát 68F1-6584 của Anh Lê Hồng C đang đậu cặp lộ bê tông trước nhà ông Chiêu không người trông coi. Cao Văn G lén lút lấy trộm chiếc xe của anh Cảnh mang về nhà cất giấu, làm thay đổi hình dạng xe rồi mang ra sử dụng vào việc đi lại, đến ngày 05/8/2019 bị phát hiện và thu giữ tài sản

Ngày 28/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, ngày 30/10/2019 ra Quyết định khởi tố bị can và

áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Cao Văn G từ ngày 30/10/2019 để điều tra cho đến nay.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110, màu sơn cam - đen, biển kiểm soát 68F1-6584 đã qua sử dụng.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Type, màu xanh - đen, số máy 5WP9-016086, số khung WP906Y016086, biển kiểm soát 68T8-2548 đã qua sử dụng.
- 01 (một) gương chiếu hậu bên trái đã qua sử dụng
- 01 (một) võng gắn vào xe gắn máy bằng kim loại đã qua sử dụng
- 01 (một) ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng
- 01 (một) nón lưỡi trai màu đen có chữ Adidas đã qua sử dụng

* Theo Chứng thư thẩm định giá số: 26/TĐG-CT/HĐĐG, ngày 12/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang vật chứng trong vụ án qua thẩm định có giá trị như sau: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110, màu sơn cam - đen, biển kiểm soát 68F1-6584 đã qua sử dụng có giá 4.350.000 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)

Ngày 01 tháng 11 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Lê Hồng C gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110, màu sơn cam - đen, biển kiểm soát 68F1-6584 đã qua sử dụng.
- 01 (một) ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKSND-GR ngày 18/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị can Cao Văn G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 73 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cao Văn G về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn G từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Lê Hồng C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110, màu sơn cam - đen, biển kiểm soát 68F1-6584 và 01 (một) ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng (theo Quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-CQĐT ngày 01/11/2019)

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn G 01 (một) gương chiếu hậu bên trái, 01 (một) vòng gắn vào xe gắn máy bằng kim loại, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen có chữ Adidas đã qua sử dụng

Lời nói sau cùng của bị cáo Giồng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Giồng khai nhận vào khoảng 21 giờ ngày 01 tháng 8 năm 2019, bị cáo trên đường đi nhậu về đến khu phố 3, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã lấy trộm một chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 68F1-6584 của Anh Lê Hồng C đang đậu cặp lộ bê tông trước nhà ông Vương Văn Chiêu không người trông coi mang về nhà cất giấu, làm thay đổi hình dạng xe nhằm mục đích sử dụng vào việc đi lại. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” tại điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo ý thức được tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, ai có hành vi xâm hại sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Như trong vụ án này bị cáo chỉ vì lợi ích của bản thân mà xâm phạm đến quyền lợi của người khác. Trong khi Đảng và Nhà Nước ta vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới ở cơ sở, đấu tranh phòng chống tội phạm thì bị cáo đi ngược lại lợi ích chung đó, tài sản chiếm đoạt theo chứng thư thẩm định giá có tổng trị giá là: 4.350.000 đồng (bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)

Hành vi của bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm tài sản của người khác, nhằm mục đích vụ lợi cá nhân, gây hoang mang, lo sợ cho nhiều người dân, tác động xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần

thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Lê Hồng C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius 110, màu sơn cam - đen, biển kiểm soát 68F1-6584 và 01 (một) ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng (theo Quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-CQĐT ngày 01/11/2019)

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn G 01 (một) gương chiếu hậu bên trái, 01 (một) vòng gắn vào xe gắn máy bằng kim loại, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen có chữ Adidas đã qua sử dụng.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên miễn xét

Về án phí: Áp dụng điểm a, e khoản 01 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Văn G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn G 24 (hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Cao Văn G cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang chịu trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Miễn khấu trừ thu nhập do bị cáo không có thu nhập ổn định.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là Anh Lê Hồng C 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu

Yamaha, loại xe Sirius 110, màu sơn cam - đen, biển kiểm soát 68F1-6584 và 01 (một) ốp nhựa màu đen đã qua sử dụng (theo Quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐ-CQĐT ngày 01/11/2019)

- Trả lại cho bị cáo Cao Văn G 01 (một) gương chiếu hậu bên trái, 01 (một) vòng gắn vào xe gắn máy bằng kim loại, 01 (một) nón lưỡi trai màu đen có chữ Adidas đã qua sử dụng

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu nên miễn xét

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, e khoản 01 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Văn G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/6/2020.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cục quan điều tra;
- Thi hành án DS huyện;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Văn Hôm